TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN
Tổ Tiếng Anh - Toán

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1- NĂM HỌC 2026-2027
MÔN TOÁN, LỚP 11 (THPT+GDTX) - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			*Đúng - Sai*			*Trả lời ngắn*									
			Biết	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	
1	**I. Hàm số lượng giác và phương trình lượng giác**	Bài 1. Giá trị lượng giác của góc lượng giác	1			1	1								**2**	**1**	**0**	7.5
		Bài 2. Công thức lượng giác	1			1	1								**2**	**1**	**0**	7.5
		Bài 3. Hàm số lượng giác	3												**3**	**0**	**0**	7.5
		Bài 4. Phương trình lượng giác cơ bản	2								1			1	**2**	**0**	**2**	20
2	**II. Dãy số. Cấp số cộng và**	Bài 5. Dãy số	1												**1**	**0**	**0**	2.5
		Bài 6. Cấp số cộng	1			1	1						1		**2**	**2**	**0**	17.5
		Bài 7. Cấp số nhân				1	1				1			1	**1**	**1**	**2**	20
3	**III. Các số đặc trưng đo xu thuế trung tâm của mẫu**	Bài 8. Mẫu số liệu ghép nhóm	1												**1**	**0**	**0**	2.5
		Bài 9. Các số đặc trưng đo xu thế trung tâm	2							2					**2**	**2**	**0**	15
Tổng số câu			12	0	0	4	4	0	0	2	2	0	1	2	**16**	**7**	**4**	27
Tổng số điểm			3	0	0	1	1	0	0	1	1	0	1	2	**4**	**3**	**3**	10
Tỉ lệ %			30			20			20			30			**40**	**30**	**30**	100

TRƯỜNG THPT CHU VĂN AN
TỔ: Tiếng Anh - Toán

ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1- NĂM HỌC 2026-2027
MÔN TOÁN KHỐI 11 (THPT + GDTX) - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
					TNKQ									Tự luận		
					Nhiều lựa chọn			*Đúng - Sai*			*Trả lời ngắn*					
					Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1		**Bài 1. Giá trị lượng giác của góc lượng giác**	**Biết**	Nhận biết các khái niệm cơ bản về góc lượng giác, số đo góc lượng giác, hệ thức Chasles, đường tròn lượng giác và giá trị lượng giác của một góc lượng giác.	Câu 1			Câu 1a								
			Hiểu	Mô tả bảng giá trị lượng giác của một số góc thường gặp; hệ thức lượng giác cơ bản giữa các giá trị lượng giác của một góc; quan hệ giữa các giá trị lượng giác của các góc có liên quan đặc biệt (bù nhau, phụ nhau, đối nhau, hơn kém nhau pi).					Câu 1c							
			Vận dụng	Sử dụng máy tính cầm tay để đổi đơn vị đo góc (độ và radian) và tính giá trị lượng giác của một góc lượng giác khi biết số đo; giải quyết một số vấn đề thực tiễn gắn với giá trị lượng giác												
		Bài 2. Công thức lượng giác	**Biết**	Nhận biết các công thức biến đổi lượng giác gồm công thức cộng, công thức góc nhân đôi, công thức biến đổi tích thành tổng và công thức biến đổi tổng thành tích.	Câu 2			Câu 1b								
			Hiểu	Áp dụng các công thức lượng giác để thực hiện biến đổi, rút gọn biểu thức và tính giá trị lượng giác.					Câu 1d							

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
					TNKQ									Tự luận		
					Nhiều lựa chọn			*Đúng - Sai*			*Trả lời ngắn*					
					Biết	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**
	I. Hàm số lượng giác và phương trình lượng giác		**Vận dụng**	Giải quyết một số vấn đề thực tiễn gắn với giá trị lượng giác của góc lượng giác và các phép biến đổi lượng giác												
2		**Bài 3. Hàm số lượng giác**	**Biết**	Nhận biết các khái niệm về hàm số chẵn, hàm số lẻ, hàm số tuần hoàn và đặc trưng hình học đồ thị của các hàm số này; nhận biết 4 hàm số lượng giác thông qua đường tròn lượng giác.	Câu 3,4,5											
			Hiểu	Mô tả bảng giá trị của 4 hàm số lượng giác trên một chu kì; giải thích tập xác định, tập giá trị, tính chẵn/lẻ, tính tuần hoàn, chu kì, khoảng đồng biến và nghịch biến dựa vào đồ thị.												
			Vận dụng	Vẽ đồ thị của các hàm số lượng giác cơ bản; xác định tập giá trị hoặc dấu của hàm số trên một khoảng/đoạn; giải quyết một số vấn đề thực tiễn gắn với hàm số lượng giác												
		Bài 4. Phương trình lượng giác cơ bản	**Biết**	Nhận biết công thức nghiệm của các phương trình lượng giác cơ bản bằng cách vận dụng đồ thị hàm số lượng giác tương ứng.	Câu 6, 7											
			Hiểu	Tính nghiệm gần đúng của phương trình lượng giác cơ bản bằng máy tính cầm tay; giải phương trình lượng giác ở dạng vận dụng trực tiếp công thức nghiệm cơ bản.												
			Vận dụng	Giải quyết một số vấn đề thực tiễn gắn với phương trình lượng giác									Câu 3			Câu 2

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
					TNKQ									Tự luận		
					Nhiều lựa chọn			*Đúng - Sai*			*Trả lời ngắn*					
					Biết	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**
3	**II. Dãy số. Cấp số cộng và cấp số nhân**	**Bài 5. Dãy số**	**Biết**	Nhận biết khái niệm dãy số, dãy số hữu hạn, dãy số vô hạn; nhận biết tính chất tăng, giảm, bị chặn của dãy số trong những trường hợp đơn giản	Câu 8											
			Hiểu	Thể hiện cách cho dãy số (bằng cách liệt kê số hạng, công thức tổng quát, hệ thức truy hồi hoặc mô tả); xác định các số hạng của dãy số.													
			Vận dụng	Xét tính tăng, giảm, bị chặn của dãy số; giải quyết một số vấn đề thực tiễn liên quan đến dãy số												
		Bài 6. Cấp số cộng	**Biết**	Nhận biết một dãy số là cấp số cộng; nhận biết số hạng đầu và công sai của cấp số cộng	Câu 9			Câu 2a								
			Hiểu	Giải thích và sử dụng công thức xác định số hạng tổng quát của cấp số cộng					Câu 2c						Câu 1	
			Vận dụng	Tính tổng của n số hạng đầu tiên của cấp số cộng; giải quyết một số vấn đề thực tiễn gắn với cấp số cộng												
		Bài 7. Cấp số nhân	**Biết**	Nhận biết một dãy số là cấp số nhân; nhận biết số hạng đầu và công bội của cấp số nhân				Câu 2b								
			Hiểu	Giải thích và sử dụng công thức xác định số hạng tổng quát của cấp số nhân					Câu 2d							
			Vận dụng	Tính tổng của n số hạng đầu tiên của cấp số nhân; giải quyết một số vấn đề thực tiễn gắn với cấp số nhân									Câu 4			Câu 3
			Biết	Đọc, nhận biết và giải thích các thông tin thể hiện trong mẫu số liệu ghép nhóm	Câu 10											

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá											
					TNKQ									Tự luận		
					Nhiều lựa chọn			*Đúng - Sai*			*Trả lời ngắn*					
					Biết	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**	**Biết**	**Hiểu**	**VD**
4	**III. Các số đặc trưng đo xu thế trung tâm của mẫu số liệu ghép nhóm**	**Bài 8. Mẫu số liệu ghép nhóm**	**Hiểu**	Hiểu khái niệm nhóm số liệu, tần số ghép nhóm, độ dài nhóm và lý do cần ghép nhóm mẫu số liệu												
			Vận dụng	Thực hiện chuyển đổi và ghép nhóm mẫu số liệu từ mẫu số liệu không ghép nhóm ban đầu												
		Bài 9. Các số đặc trưng đo xu thế trung tâm	**Biết**	Nhận biết các công thức tính các số đặc trưng đo xu thế trung tâm (số trung bình, trung vị, tứ phân vị, mốt) cho mẫu số liệu ghép nhóm	Câu 11,12											
			Hiểu	Giải thích ý nghĩa và vai trò của từng số đặc trưng đo xu thế trung tâm của mẫu số liệu ghép nhóm trong thực tiễn								Câu 1,2				
			Vận dụng	Tính toán các số đặc trưng đo xu thế trung tâm cho mẫu số liệu ghép nhóm và rút ra nhận xét, kết luận trong tình huống thực tế												
Tổng số câu					12	0	0	4	4	0	0	2	2	0	1	2
Tổng số điểm					3	0	0	1	1	0	0	1	1	0	1	2
Tỉ lệ %					30			20			20			30		

Duyệt của BGH

Cần Đước, ngày 12 tháng 10 năm 2026
TPCM

Phạm Duy Phương